

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao)

Danh sách kèm theo Quyết định số 73 /QĐ-ĐHTDM ngày 09 / 01 /2020 của Hiệu trưởng
Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	19091001	Trương Thiên An	Nam	28/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	5.0	5.0	Đạt
2	19091002	Phùng Ngọc Anh	Nam	02/02/1999	Hà Tây	6.0	8.0	Đạt
3	19091003	Trương Hoàng Anh	Nam	27/07/1997	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
4	19091004	Trịnh Thị Hoài Anh	Nữ	10/02/1997	Thanh Hóa	6.0	6.5	Đạt
5	19091006	Lê Thị Vân Anh	Nữ	19/08/1997	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
6	19091008	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	30/10/1997	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
7	19091009	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	28/05/1998	Lâm Đồng	6.0	6.0	Đạt
8	19091010	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	17/10/1999	Bình Phước	5.5	7.5	Đạt
9	19091011	Trịnh Quang Trí Anh	Nam	01/01/1997	Cà Mau	5.0	7.0	Đạt
10	19091012	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	24/12/1998	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
11	19091013	Mai Hồng Ánh	Nữ	11/10/1998	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
12	19091014	Y Hoach Ayün	Nam	03/04/1997	Đắk Lắk	6.5	6.5	Đạt
13	19091015	Lê Trần Gia Băng	Nữ	13/05/1998	Ninh Thuận	7.0	8.0	Đạt
14	19091016	Phạm Biên	Nam	02/08/1996	Bắc Giang	7.5	6.5	Đạt
15	19091017	Nguyễn Quốc Bình	Nam	03/12/1997	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
16	19091018	Đỗ Văn Bốn	Nam	30/07/1998	Thanh Hóa	7.0	7.5	Đạt
17	19091020	Đào Thị Châm	Nữ	8/3/1998	Hà Nam	5.5	5.5	Đạt
18	19091021	Lương Hà Ngọc Châu	Nữ	06/01/2000	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
19	19091025	Hồ Bá Công	Nam	15/10/1996	Nghệ An	5.5	6.0	Đạt
20	19091026	Nguyễn Trọng Cường	Nam	21/07/1998	Quảng Bình	7.0	8.5	Đạt
21	19091028	Huỳnh Thị Cẩm Đào	Nữ	28/12/1999	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
22	19091030	Nguyễn Tô Kiều Diễm	Nữ	06/08/1998	Đắk Lắk	6.0	5.0	Đạt
23	19091032	Thái Thị Thúy Diễm	Nữ	12/02/2001	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
24	19091033	Nguyễn Thị Thu Diệu	Nữ	5/10/1998	Đắk Lắk	7.5	9.5	Đạt
25	19091036	Phan Thanh Đông	Nam	23/03/1997	Quảng Bình	6.5	6.5	Đạt
26	19091040	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Nữ	02/03/2000	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
27	19091043	Võ Thị Thuỳ Dương	Nữ	16/12/1998	Quảng Ngãi	6.5	6.0	Đạt
28	19091044	Nguyễn Thị Ngọc Dưỡng	Nữ	20/03/1998	Bình Định	7.5	6.0	Đạt
29	19091045	Nguyễn Phạm Thúy Duy	Nữ	12/04/1995	An Giang	5.5	6.0	Đạt
30	19091046	Hồ Nguyễn Khương Duy	Nam	13/01/1998	Ninh Thuận	7.0	6.0	Đạt
31	19091051	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	20/03/1999	An Giang	5.5	5.5	Đạt
32	19091052	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	09/02/1998	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
33	19091054	Huỳnh Ngọc Cẩm Giang	Nữ	01/11/1997	Bình Dương	7.5	9.0	Đạt
34	19091056	Trần Thê Giao	Nữ	17/12/1999	Bình Dương	8.5	7.0	Đạt
35	19091058	Trần Thị Thu Hà	Nữ	30/04/1996	Gia Lai	6.0	6.0	Đạt
36	19091059	Mai Thị Hạ	Nữ	14/11/1997	Thái Bình	7.0	7.0	Đạt
37	19091061	Trần Thị Thu Hằng	Nữ	13/05/1998	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
38	19091062	Bùi Ngọc	Hào	Nữ	04/05/1997	Đồng Nai	5.5	6.5	Đạt
39	19091064	Bùi Tấn	Hậu	Nam	02/12/1999	Bến Tre	8.0	8.0	Đạt
40	19091066	Đào Thị	Hiền	Nữ	14/11/1999	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
41	19091067	Lê Thị Thu	Hiền	Nữ	19/08/1998	Thái Bình	5.5	6.0	Đạt
42	19091068	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	20/09/1998	Đắk Lắk	6.0	5.0	Đạt
43	19091069	Tổng Từ Mỹ	Hiền	Nữ	02/11/1999	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
44	19091070	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	15/11/1999	Gia Lai	6.0	8.5	Đạt
45	19091072	Lê Thị Thúy	Hiền	Nữ	05/09/1997	Bình Định	6.0	7.0	Đạt
46	19091074	Trần Ngọc Hồng	Hiền	Nữ	30/07/1998	Đồng Nai	6.5	7.0	Đạt
47	19091075	Nguyễn Hoàng	Hiệp	Nam	30/03/1997	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
48	19091076	Dương Thị Bích	Hiếu	Nữ	29/10/1998	Bình Định	7.0	7.0	Đạt
49	19091077	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	08/03/1996	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
50	19091079	Lương Thị Thanh	Hoa	Nữ	18/09/1996	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
51	19091080	Nguyễn Trần Hồng	Hoa	Nữ	30/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	7.0	6.0	Đạt
52	19091081	Danh Mai	Hoa	Nữ	07/5/1998	Đồng Nai	5.5	5.5	Đạt
53	19091082	Trịnh Thị Kim	Hoa	Nữ	19/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	7.5	5.0	Đạt
54	19091083	Hồ Thị	Hoa	Nữ	20/05/1998	Đắk Lắk	5.0	6.0	Đạt
55	19091084	Dương Thị Thu	Hoài	Nữ	01/06/1996	Ninh Thuận	6.5	5.5	Đạt
56	19091085	Trương Việt	Hoàng	Nam	19/6/1995	Thanh Hóa	6.0	5.0	Đạt
57	19091087	Vương Thanh	Hồng	Nữ	13/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	5.0	5.0	Đạt
58	19091088	Nguyễn Mộng	Hồng	Nữ	11/08/1998	Bình Dương	5.5	6.0	Đạt
59	19091089	Lê Ngọc	Huân	Nam	28/9/1998	Phú Yên	5.0	5.0	Đạt
60	19091091	Phạm Đăng	Hưng	Nam	27/12/2007	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
61	19091093	Hoàng Thị Mỹ	Hương	Nữ	05/02/1998	Quảng Nam	5.5	6.5	Đạt
62	19091094	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	27/03/1998	Bình Phước	7.0	7.0	Đạt
63	19091095	Nguyễn Ngọc	Hường	Nữ	30/11/1998	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
64	19091096	Huỳnh Hữu	Kha	Nam	12/02/1998	Bình Định	7.0	9.0	Đạt
65	19091097	Phạm Mỹ	Khánh	Nữ	01/09/1998	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
66	19091099	Trương Thị Diễm	Kiều	Nữ	09/06/1998	Bình Dương	8.5	6.5	Đạt
67	19091100	Lê Huỳnh Thiên	Lan	Nữ	29/12/1996	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
68	19091101	Lê Thành	Lập	Nam	13/05/1998	Bình Dương	6.0	6.5	Đạt
69	19091102	Trần Thị Xuân	Lệ	Nữ	05/05/1998	Bình Định	6.0	5.0	Đạt
70	19091103	Nguyễn Thanh	Liêm	Nam	18/03/1998	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
71	19091106	Đặng Thị Mỹ	Linh	Nữ	04/06/1997	Đắk Lắk	5.0	5.0	Đạt
72	19091108	Lê Thiện Ngọc Hoàng Mỹ	Linh	Nữ	26/03/1997	Ninh Thuận	7.5	5.0	Đạt
73	19091109	Ngô Thị	Linh	Nữ	10/04/1998	Hà Tĩnh	5.0	6.5	Đạt
74	19091111	Nguyễn Thị Thanh	Linh	Nữ	13/10/1998	Tây Ninh	5.5	5.0	Đạt
75	19091112	Đặng Phương	Loan	Nữ	04/06/1998	Thái Bình	5.0	5.0	Đạt
76	19091113	Nguyễn Thị Mỹ	Lộc	Nữ	22/09/1998	Bình Định	6.5	6.0	Đạt
77	19091114	Đinh Nhật	Long	Nam	03/09/1996	Bình Phước	5.5	5.0	Đạt
78	19091115	Dương Nguyễn Nhựt	Long	Nam	29/07/1997	Tây Ninh	6.5	5.0	Đạt
79	19091116	Lê Xuân	Lục	Nam	13/04/1998	Thanh Hóa	6.0	7.5	Đạt
80	19091117	Nguyễn	Lục	Nam	06/04/1998	Bình Định	6.0	5.0	Đạt
81	19091119	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	01/05/1998	Bình Dương	8.0	6.0	Đạt
82	19091120	Trương Thị Quỳnh	Mai	Nữ	01/11/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
83	19091121	Cao Thị Thu	Mai	Nữ	09/01/1998	Đắk Lắk	5.0	6.0	Đạt
84	19091123	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	Nữ	17/11/1998	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
85	19091124	Huỳnh Diễm	My	Nữ	02/12/1998	Đồng Nai	5.5	6.0	Đạt
86	19091125	Lê Thị Thái	Mỹ	Nữ	18/06/1995	Bình Định	6.0	5.0	Đạt
87	19091126	Trần Thị Kiều	Mỹ	Nữ	01/06/1998	Ninh Thuận	5.5	5.0	Đạt
88	19091128	Nguyễn Thành	Nam	Nam	03/08/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
89	19091133	Nguyễn Thúy	Nga	Nữ	05/04/1998	Quảng Ngãi	7.5	6.0	Đạt
90	19091135	Võ Thị Quỳnh	Ngân	Nữ	06/05/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
91	19091136	Trần Thị Bảo	Ngân	Nữ	10/11/1998	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
92	19091138	Lê Hồng Thanh	Ngân	Nữ	28/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	6.5	5.0	Đạt
93	19091139	Biện Thị Kim	Ngân	Nữ	18/03/2001	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
94	19091141	Huỳnh Hữu	Nghĩa	Nam	28/12/1996	Bình Dương	5.5	8.0	Đạt
95	19091142	Phan Lam	Ngọc	Nữ	01/05/1998	Bình Dương	5.0	5.0	Đạt
96	19091143	Lương Thị Như	Ngọc	Nữ	19/05/1998	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
97	19091144	Phạm Thị Tú	Nguyên	Nữ	18/07/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
98	19091145	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	Nữ	22/04/1998	Lâm Đồng	5.5	6.0	Đạt
99	19091146	Trần Lê	Nguyễn	Nam	10/04/1998	Cà Mau	5.5	7.0	Đạt
100	19091147	Lê Thị Thanh	Nhàn	Nữ	15/04/1996	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
101	19091149	Trần Thị	Nhạn	Nữ	25/11/1998	Nam Định	7.0	7.0	Đạt
102	19091152	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	Nữ	20/05/1998	Bình Định	7.5	7.0	Đạt
103	19091153	Phan Vũ Hoài	Nhi	Nữ	22/06/1997	Đồng Nai	5.5	6.0	Đạt
104	19091154	Trương Thị Tuyết	Nhi	Nữ	05/11/1998	Bình Thuận	6.0	7.0	Đạt
105	19091155	Trương Thị Yến	Nhi	Nữ	22/05/1998	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
106	19091158	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	28/12/1999	Quảng Ngãi	5.5	5.0	Đạt
107	19091160	Võ Thị	Như	Nữ	14/12/1999	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
108	19091162	Lê Hồng Tuyết	Nhung	Nữ	01/12/1998	Bình Phước	6.0	9.0	Đạt
109	19091164	Lê Thị	Ni	Nữ	16/08/1996	Quảng Trị	6.0	6.5	Đạt
110	19091165	Trần Thị Kim	Nương	Nữ	29/05/1996	TP. Hồ Chí Minh	6.0	6.0	Đạt
111	19091166	Phạm Trường	Phát	Nam	06/12/1998	Bình Dương	7.0	8.0	Đạt
112	19091168	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	16/01/1999	Bình Dương	8.0	7.0	Đạt
113	19091169	Lê Kim	Phước	Nữ	01/10/1998	Bình Dương	5.5	6.5	Đạt
114	19091171	Nguyễn Minh	Phương	Nữ	01/05/1998	Bến Tre	5.0	6.0	Đạt
115	19091172	Lê Thị	Phương	Nữ	4/12/1998	Bình Phước	6.5	7.0	Đạt
116	19091173	Nguyễn Hồng	Phương	Nữ	01/04/1997	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
117	19091174	Phạm Thị Yên	Phương	Nữ	28/03/1998	Phú Yên	6.0	7.0	Đạt
118	19091175	Nguyễn Thị Kim	Phương	Nữ	06/06/1998	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
119	19091177	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	17/11/1997	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
120	19091178	Nguyễn Huỳnh Phương	Phương	Nữ	14/09/1997	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
121	19091179	Nguyễn Như	Phương	Nữ	24/8/1998	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
122	19091180	Nguyễn Thị Hồng	Phượng	Nữ	05/06/1998	Bình Dương	5.0	5.5	Đạt
123	19091181	Đàm Thị Bích	Phượng	Nữ	12/05/1998	Bình Dương	8.0	6.0	Đạt
124	19091183	Trần Văn	Quân	Nam	03/09/1995	Bình Phước	6.0	9.0	Đạt
125	19091184	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	01/07/1997	Bến Tre	6.0	5.0	Đạt
126	19091186	Nguyễn Thị	Quyên	Nữ	10/04/1997	Hà Tĩnh	6.0	6.5	Đạt
127	19091189	Nguyễn Trọng	Quỳnh	Nam	17/09/1998	Lâm Đồng	7.0	7.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
128	19091191	Hồ Lương Như	Quỳnh	Nữ	20/05/1998	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
129	19091192	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	09/04/1998	Ninh Thuận	6.0	5.0	Đạt
130	19091194	Nguyễn Thị Phương	Quỳnh	Nữ	24/10/1999	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
131	19091195	Mai Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	27/07/1998	Bình Dương	6.5	6.5	Đạt
132	19091197	Hồ Thái	Sơn	Nam	24/10/1998	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
133	19091198	Nguyễn Duy	Sơn	Nam	17/12/1999	Bình Dương	5.5	9.0	Đạt
134	19091199	Mai Thị Giang	Sương	Nữ	07/02/1999	Quảng Nam	6.0	7.0	Đạt
135	19091201	Nguyễn Thị Linh	Tâm	Nữ	23/4/1997	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
136	19091202	Bùi Minh	Tâm	Nam	18/01/1998	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
137	19091203	Huỳnh Minh	Tân	Nam	28/07/1997	TP. Hồ Chí Minh	6.0	7.0	Đạt
138	19091204	Lê Đình Duy	Tân	Nam	20/05/1998	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
139	19091206	Nghiêm Thị Thiên	Thanh	Nữ	01/01/1998	Bình Phước	6.5	8.0	Đạt
140	19091208	Phan Mạnh	Thanh	Nam	08/06/1997	Bình Dương	6.5	6.5	Đạt
141	19091210	Lê Thị Ngọc	Thanh	Nữ	28/12/1999	Bình Dương	5.5	5.5	Đạt
142	19091212	Nguyễn Trần Minh	Thành	Nam	23/10/1998	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
143	19091214	Hà Thanh	Thảo	Nữ	28/10/1996	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
144	19091215	Bùi Thị Minh	Thảo	Nữ	03/12/1998	Quảng Ngãi	6.0	5.0	Đạt
145	19091217	Phạm Hoàng	Thiện	Nam	12/11/1997	Đắk Lắk	5.0	6.0	Đạt
146	19091220	Nguyễn Thị Huyền	Thu	Nữ	07/08/1996	Đắk Lắk	6.0	5.0	Đạt
147	19091223	Phạm Minh	Thuận	Nam	12/11/1998	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
148	19091226	Nguyễn Thị Diệp	Thương	Nữ	22/09/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
149	19091228	Mai Thị Hoàng	Thương	Nữ	23/04/1999	Bình Phước	5.5	8.0	Đạt
150	19091229	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	28/06/1999	Thanh Hóa	6.0	5.5	Đạt
151	19091231	Vũ Thị	Thúy	Nữ	04/05/1996	Thái Bình	6.0	5.0	Đạt
152	19091233	Trần Thị Như	Thủy	Nữ	06/01/1996	Đồng Nai	6.0	6.0	Đạt
153	19091235	Đặng Hạnh	Tiên	Nữ	10/2/1998	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
154	19091237	Vũ Thị Thủy	Tiên	Nữ	10/11/1997	Bình Dương	5.0	6.5	Đạt
155	19091238	Bùi Ngọc Cẩm	Tiên	Nữ	08/12/1998	Phú Yên	8.5	8.0	Đạt
156	19091239	Huỳnh Trúc	Tiên	Nữ	01/08/2001	Bình Dương	7.5	8.0	Đạt
157	19091242	Hồ Trung	Tín	Nam	23/01/1994	Tiền Giang	5.0	7.5	Đạt
158	19091248	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	19/09/1998	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
159	19091250	Nguyễn Ngọc Kiều	Trâm	Nữ	10/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	7.5	10	Đạt
160	19091251	Trịnh Thị Minh	Trâm	Nữ	16/05/1998	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
161	19091254	Kiều Huyền	Trang	Nữ	04/04/1998	Vĩnh Phúc	5.5	5.5	Đạt
162	19091256	Đoàn Thị Thùy	Trang	Nữ	10/07/1998	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
163	19091257	Thái Minh	Trí	Nam	19/05/1998	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
164	19091259	Nguyễn Thùy	Trinh	Nữ	08/06/1997	Bình Dương	5.5	7.0	Đạt
165	19091260	Phan Thị Thu	Trinh	Nữ	07/01/1998	Tây Ninh	6.0	5.0	Đạt
166	19091262	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	10/03/1999	Long An	5.5	5.5	Đạt
167	19091263	Trương Mai Phương	Trinh	Nữ	01/10/1999	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
168	19091264	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	Nữ	30/10/1999	Phú Yên	7.5	7.0	Đạt
169	19091265	Nguyễn Thành	Trung	Nam	06/11/1998	An Giang	7.0	6.0	Đạt
170	19091266	Nguyễn Minh	Trung	Nam	16/02/1997	TP. Hồ Chí Minh	5.5	7.0	Đạt
171	19091267	Nay H'	Truyền	Nữ	21/10/1994	Gia Lai	6.0	5.0	Đạt
172	19091268	Nguyễn Minh	Tuân	Nam	27/05/1998	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
173	19091269	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	25/04/1997	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
174	19091270	Lê Sơn	Tuấn	Nam	07/03/1998	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
175	19091274	Bùi Thị	Vân	Nữ	06/06/1998	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
176	19091276	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	26/04/1996	Gia Lai	8.0	6.5	Đạt
177	19091278	Đặng Thị	Vân	Nữ	13/08/1998	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
178	19091279	Trần Tường	Vi	Nữ	13/12/1999	Quảng Ngãi	5.5	6.5	Đạt
179	19091280	Võ Nhiệm Tường	Vi	Nữ	28/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	5.5	5.0	Đạt
180	19091281	Hồ Thị	Vinh	Nữ	18/06/1998	Hà Tĩnh	5.0	7.0	Đạt
181	19091282	Cao Hữu	Vũ	Nam	27/09/1994	Thừa Thiên Huế	5.0	5.0	Đạt
182	19091284	Hoàng Kha	Vũ	Nam	24/01/1998	Bình Phước	5.5	5.0	Đạt
183	19091286	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	Nữ	08/01/1998	Bình Dương	6.0	6.5	Đạt
184	19091289	Đỗ Hoàng	Yến	Nữ	26/03/1999	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
185	19091290	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	23/12/1999	Ninh Bình	7.0	9.0	Đạt

Danh sách này có 185 thí sinh.